DANH SÁCH SINH VIÊN THUỘC ĐỐI TƯỢNG HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP
HỌC KÌ II NĂM HỌC 2023 - 2024 THEO QUYẾT ĐỊNH 66/2013/QĐ-TTg

Ghi chú: Nhà trường thực hiện chi trả tiền hỗ trợ chi phí học tập học kì II năm học 2023-2024 vào tài khoản ngân hàng đã khai trên trang cá nhân của Sinh viên

TT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp	Số tiền	Cơ sở
1	22106100759	Bế Hồng	Anh	12/09/2003	DHKT16A11HN	5.400.000	Hà Nội
2	23104400169	Trần Thế	Anh	18/09/2005	DHDT17A3HN	5.400.000	Hà Nội
3	20107100955	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	28/07/2002	DHQT14A14HN	5.400.000	Hà Nội
4	22103100356	Hoàng Thanh	Chiến	01/07/2004	DHTI16A6HN	5.400.000	Hà Nội
5	21103100742	Ma Đình	Dũng	17/03/2003	DHTI15A13HN	5.400.000	Hà Nội
6	20107101160	Phùng Văn	Duy	04/08/2002	DHQT14A3HN	5.400.000	Hà Nội
7	21101300110	Triệu Quốc	Đạt	14/12/2003	DHMA15A2HN	5.400.000	Hà Nội
8	21103101415	Mạc Minh	Đông	18/11/2003	DHTI15A22HN	5.400.000	Hà Nội
9	21103101029	Trịnh Thị	Giang	27/10/2003	DHTI15A16HN	5.400.000	Hà Nội
10	21104900018	Lương Xuân	Hiếu	08/11/2003	DHCD15A1HN	5.400.000	Hà Nội
11	23107200242	Hoàng Thị	Hiếu	19/10/2005	DHKD17A4HN	5.400.000	Hà Nội
12	21106101297	Bế Thị Phương	Hoa	22/01/2003	DHKT15A19HN	5.400.000	Hà Nội
13	23106101904	Triệu Thị	Hồng	27/10/2004	DHKT17A10HN	5.400.000	Hà Nội
14	21107101134	Lý Thị Thu	Huệ	14/04/2003	DHQT15A17HN	5.400.000	Hà Nội
15	22107100431	Lý Trung	Kiên	13/09/2004	DHMK16A1HN	5.400.000	Hà Nội
16	21108100120	Đinh Thị	Liên	27/03/2003	DHTN15A3HN	5.400.000	Hà Nội
17	21107100558	Mông Thị Thùy	Linh	27/09/2003	DHQT15A8HN	5.400.000	Hà Nội
18	21103100878	Hứa Linh	Linh	26/08/2003	DHTI15A15HN	5.400.000	Hà Nội
19	23109100573	Tô Thị	Minh	25/02/2005	DHNNA17A2HN	5.400.000	Hà Nội
20	22106100506	Lâm Thúy	Mơ	07/04/2004	DHKT16A8HN	5.400.000	Hà Nội
21	21107200021	Ma Công	Nam	04/08/2002	DHKD15A1HN	5.400.000	Hà Nội
22	21106100078	Phàn Thị	Nẻo	04/06/2001	DHKT15A4HN	5.400.000	Hà Nội
23	22105200045	Đinh Thanh	Quyết	28/12/2004	DHOTO16A1HN	5.400.000	Hà Nội
24	21107100304	Đỗ Anh	Tuấn	09/03/2003	DHQT15A4HN	5.400.000	Hà Nội
25	23178100073	Bế Phương	Thi	01/06/2005	DHDL17A1HN	5.400.000	Hà Nội
26	21107101223	Chu Thị	Uyên	02/08/2003	DHQT15A18HN	5.400.000	Hà Nội
27	23107101641	Mã Thu	Uyên	05/09/2005	DHQT17A5HN	5.400.000	Hà Nội
28	22178100159	Triệu Thúy	Vân	02/04/2004	DHDL16A3HN	5.400.000	Hà Nội
29	22103100346	Bùi Anh	Vỹ	20/01/2004	DHTI16A6HN	5.400.000	Hà Nội
30	21103101206	Vi Thị	Xuân	23/10/2003	DHTI15A19HN	5.400.000	Hà Nội
31	21109100310	Nghiên Thị Hải	Yến	03/07/2003	DHNNA15A5HN	5.400.000	Hà Nội
32	23207600018	Phan Văn	Hòa	30/04/2005	DHLQ17A1NĐ	5.400.000	Nam Định
33	20203100048	Bùi Thanh	Liêm	14/02/2002	DHTI14A1NĐ	5.400.000	Nam Định
34	22207200013	Nông Thị Bích	Ngọc	29/07/2003	DH KD16A1NĐ	5.400.000	Nam Định